

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 09-9-2017
V/v tranh chấp về ly hôn và
nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hùng Dũng.
2. Bà Dương Xuân Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy An, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **178/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2017, về tranh chấp ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2017/QĐXX-ST ngày 30 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:**

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Bảo H, sinh năm: 1995. có mặt.

Địa chỉ cư trú: Khu phố a, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Tùng D, sinh năm: 1996. có mặt.

Địa chỉ cư trú: Khu phố a, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 6 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị Bảo H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng chị tự tìm hiểu rồi chung sống với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh vào năm 2016. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong sinh hoạt hàng ngày, tính anh D hay uống rượu, mỗi lần uống về hay kiểm

chuyện là chị vô có nên vợ chồng hay cãi vã nhau. Có 01 lần uống rượu anh D đã đánh chị 2 bạt tay. Ngoài ra phía gia đình bên chồng cũng không quan tâm đến chị, có lần anh D đánh chị thì bên gia đình anh D cũng không nói gì. Vợ chồng ly thân từ ngày 29-6-2017 đến nay, nhưng không hàn gắn được. Xét thấy tình cảm không còn, đời sống chung không thể kéo dài nên chị xin ly hôn với anh D.

Tại phiên tòa chị vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh D.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 14-01-2016. Nay ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Tùng D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: **Chị H trình bày về cơ sở hôn nhân như trên là đúng. Thời gian đầu sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, do trước đây anh cũng có uống rượu, tuy nhiên lâu lâu anh mới uống một lần, anh thừa nhận có 1 lần do nóng giận nên anh lỡ tay đánh chị H 2 bạt tay nhưng nguyên nhân dẫn đến việc này là do chị H đi chơi tới 7, 8 giờ tối chưa thấy về và cũng không liên hệ gì với gia đình. Đồng thời trước đó anh thấy chị H hay nhắn tin với một người nào đó nên vợ chồng xảy ra cãi vã nhưng anh biết việc đánh chị H là sai và nhiều lần xin lỗi chị H. Phía gia đình hai bên luôn yêu thương và hàn gắn cho vợ chồng, không có việc gia đình anh không quan tâm như chị H trình bày. Vợ chồng ly thân từ ngày 29-6-2017 đến nay, tuy nhiên anh và chị H vẫn sống chung nhà.**

Nay xét thấy vẫn còn tình cảm nên anh không đồng ý ly hôn với chị Trần Thị Bảo H, anh yêu cầu đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 14-01-2016. Nếu như ly hôn thì anh đồng ý giao cháu H cho chị H nuôi, anh không phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu trình bày:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử: Thẩm phán, thư ký thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền, việc thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành và thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu chưa thấy vấn đề vi phạm tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử theo quy định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, yêu cầu xin ly hôn của chị H chưa đáp ứng các căn cứ ly hôn theo Điều 56, xét mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng nên không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H. Về án phí chị H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị H và D trên cơ sở tự nguyện và đi đến hôn nhân từ năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh vào năm 2016 nên hôn nhân của chị H và anh D là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Ngày 29-6-2017 chị H có đơn yêu cầu xin ly hôn, anh D yêu cầu đoàn tụ.

Hội đồng xét xử nhận định: Chị H và anh D chung sống hạnh phúc đến tháng 6-2017 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị H trình bày là anh D thường xuyên uống rượu và có 1 lần đánh chị 2 bạt tay. Ngoài ra không còn nguyên nhân nào khác. Qua làm việc anh D thừa nhận có uống rượu nhưng không thường xuyên, đồng thời có lỡ tay đánh chị H 2 bạt tay nguyên nhân do chị H đi chơi về khuya và không liên lạc với gia đình tuy nhiên sau khi đánh thì anh biết lỗi và đã xin lỗi chị H. Hiện nay anh đã sửa đổi, không còn uống rượu và mong muốn chị H cho cơ hội để hàn gắn. Chị H cũng thừa nhận là anh D có xin lỗi chị nhưng chị không chấp nhận. Ngoài lần đánh đó thì trước giờ anh D không có đánh chị, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Xét thấy việc xảy ra mâu thuẫn giữa chị H và anh D chỉ là nhất thời. Qua xác minh thì tính tình anh D hiền lành, không phải là người nghiện rượu và hiện nay chị H anh D vẫn sống chung nhà. Việc anh D đánh chị H 2 bạt tay là do trong lúc nóng giận lỡ tay đánh, nguyên nhân cũng một phần do lỗi của chị H, trước giờ anh D không có hành vi đánh đập và đây cũng không được xem là có hành vi bạo lực gia đình. Trong thời gian chung sống chị H và anh D không có hành vi ngược đãi, hành hạ nhau, không xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm và uy tín của nhau, vợ chồng sống chung thủy với nhau. Chị H và anh D có thời gian chung sống với nhau hơn hai năm, có con chung, có chỗ ở ổn định nên cần có thời gian để chị H và anh D suy nghĩ lại. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của chị H chưa thỏa mãn các quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình và Mục 8 Nghị quyết số 02/2000/NQ-HĐTP ngày 23/12/2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Vì vậy không chấp nhận yêu cầu của chị H. Chị H và anh D vẫn còn đầy đủ quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

[2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Trần Thị Bảo H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Bảo H đối với anh Nguyễn Tùng D. Chị H và anh D vẫn còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng theo Luật hôn nhân và gia đình quy định.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí: Chị Trần Thị Bảo H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0020886 ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Chị H đã nộp xong tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

Anh Nguyễn Tùng D không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Chị H và anh D có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Phòng NVKT.TAT;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Chi cục THA Bến Cầu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Vân

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Võ Thanh Hùng